

**TÒA ÁNNHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 66/2021/HSST  
Ngày 06/05/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Minh Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Chiến và bà Mai Tường Vi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Bùi Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Hồng S** - Tên gọi khác: không, - Giới tính: Nam;  
Sinh ngày 03/12/1966, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Trú tại: Tổ 8, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/10.

Họ tên bố: Trương Anh Ph; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T

Vợ: Hoàng Thị L - Sinh năm 1973 (chưa đăng ký kết hôn);

Vợ: Đào Thị C - Sinh năm 1969 (đã ly hôn);

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Từ ngày 30/10/2013 đến ngày 30/9/2015, đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Quảng Ninh;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Trương Thị Th – sinh năm: 1961; Nơi ĐKNKTT: Tổ 4, khu 1A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người chứng kiến:*

- Anh Đào Quang Kh - sinh năm: 1960; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu 3A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh Phạm Văn T – sinh năm: 1959; Nơi ĐKNKTT: Tổ B, khu A, phường Q, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Đều vắng mặt tại phiên Tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, tại khu vực thuộc tổ 3, khu 3B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Trương Hồng S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của S 01 gói giấy và 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của S trong túi áo khoác phía trước bên phải 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng; Thu giữ trong túi áo ngực trong bên trái 01 điện thoại Iphone màu xám, lắp sim số 037.287.3345 và 01 ví giả da màu đen, bên trong có: 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Trương Hồng S, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 14H5-4093; Số tiền 2.621.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen, biển số 14H5-4093.

Tại Bản kết luận giám định số 404/GĐMT ngày 27/01/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy (ký hiệu M1) và chất bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu (ký hiệu là M2) thu giữ của Trương Hồng S gửi giám định là ma túy loại Heroine, M1 có khối lượng 0,104 gam và M2 có khối lượng 0,038 gam, tổng khối lượng M1 và M2 là 0,142 gam (không phẩy một bốn hai gam). (Bút lục số 27)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Hồng S khai nhận: bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ năm 2000. Khoảng 09 giờ ngày 25/01/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy bị cáo gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Quế có số

điện thoại 0763.307.033 (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine thì người này đồng ý, hẹn S đến khu vực Km 8, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Nghe xong, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 14H5-4093 đến điểm hẹn, mua được của người đàn ông trên 01 gói giấy và 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất ma túy heroine, với giá 200.000 đồng. Xong, S cầm ma túy bằng tay phải rồi điều khiển xe đi về nhà, vừa đi khoảng 05-10m thì bị Công an kiểm tra, bắt qua tang, thu giữ vật chứng đúng như cáo trạng mô tả. Bị cáo nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Người chứng kiến là ông Đào Quang Kh và ông Phạm Văn T, vắng mặt tại phiên Tòa, nhưng trong quá trình điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, tại khu vực thuộc tổ 3, khu 3B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, các ông chứng kiến Công an thành phố Cẩm Phả thu giữ của S 01 gói giấy và 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, S khai là ma túy Heroine, S mua mục đích để sử dụng, ngoài ra còn thu giữ của S 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất và một số đồ vật và tài sản khác như cáo trạng đề cập. (BL 39-40,44-45).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Trương Thị Th, có mặt tại phiên tòa trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 14H5-4093 và giấy đăng ký xe, là của chị, bị cáo S là em trai chị, chị không biết việc S mượn xe của chị để đi mua ma túy, chị đã được nhận chiếc xe và giấy tờ xe, chị không yêu cầu gì khác.

Tài liệu có trong hồ sơ vụ án ngoài kết luận giám định ma túy (BL 27 ) còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 30, 31); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 33); bản ảnh vật chứng (BL 32); Biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của S (BL 34); tài liệu xác minh chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 14H5-4093 (68-75) các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trương Thị Thịnh.

Tại bản cáo trạng số 62/CT - VKSCP ngày 07/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Trương Hồng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Hồng S từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Hồng S khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Kết luận giám định ma túy, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, tại tổ 3, khu 3B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Trương Hồng S có hành vi tàng trữ trái phép 0,142 gam ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Trương Hồng S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, nên vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo thái độ ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị áp dụng biện

pháp xử lý hành đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ ngày 30/10/2013 đến ngày 30/10/2015, bị cáo đã chấp hành xong, nên lần phạm tội này của bị cáo, xác định bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất thu giữ của bị cáo xác định là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Iphone màu xám, xác định bị cáo đã dùng vào việc mua ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 ví giả da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ điều trị Methadone đều mang tên Trương Hồng S và số tiền 2.621.000 đồng thu giữ của bị cáo, xác định số giấy tờ và tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả cho bị cáo; 01 xe mô tô biển số 14H5-4093 và giấy đăng ký xe, xác định chủ sở hữu là chị Trương Thị Thịnh, chị Thịnh không biết S mượn xe để đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả cho chị Thịnh là phù hợp, nên không đề cập giải quyết;

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông tên Quế, theo Trương Hồng S khai là người bán ma túy cho S, do không có thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Hồng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Hồng S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 404/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, model: A1688 kèm 01 sim và 01 pin, đã qua sử dụng;

- Trả cho bị cáo: 01 ví giả da màu đen, đã cũ; 01 thẻ căn cước công dân số 022066000795 mang tên Trương Hồng S, 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Trương Hồng S và số tiền 2.621.000 đồng (hai triệu sáu trăm hai mươi một nghìn đồng).

*(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 105/BB-THA ngày 16/04/2021 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).*

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trương Hồng S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, /.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

***Đặng Thị Minh Ngà***







Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm  
Phả

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

*Đặng Thị LinhNgà*